

TUẦN 22

Sáng: Thứ hai, ngày 13 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**SHDC: Phát động phong trào bảo vệ môi trường quê hương****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau khi phát động, HS có khả năng:

- HS hiểu được nội dung của phong trào “Bảo vệ môi trường quê hương mà nhà trường phát động trong tiết sinh hoạt dưới cờ.
- Nhớ để thực hiện bảo vệ môi trường quê hương mình.

II. CHUẨN BỊ:

- Cờ Tổ Quốc treo ở lớp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:**-Chào cờ: (7’)**

- + Ổn định tổ chức.
- + Chinh đồn trang phục, đội ngũ
- + Đứng nghiêm trang
- + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca
- + Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ.
- + **GV nêu nhận xét chung của toàn trường theo phần chuẩn bị của Tổng phụ trách(13’)**

+ Nhận xét thi đua của lớp tuần qua

- . Thực hiện nề nếp Đoàn đội
- . Thực hiện nề nếp học tập, phong trào thi đua học tập,.....
- . Thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp
- . Nề nếp giữ vở sạch, viết chữ đẹp....

+ Phát động thi đua :

- Duy trì mọi nề nếp
- Thường xuyên làm việc tốt
- Đại diện HS nêu lời hứa thực hiện.
- Hoạt động văn nghệ .

Tổ chức một số hoạt động trải nghiệm cho học sinh: 15’

- Tuyên truyền các biện pháp vệ sinh, phòng dịch covid 19 và Sốt xuất huyết.
- + GV nhắc nhở HS thực hiện tốt việc đeo khẩu trang, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn, vệ nhà lớp học, trường học, nhà ở,..
- Giáo dục một số nội dung : An toàn giao thông, bảo vệ môi trường, kỹ năng sống, giá trị sống.
- GV phát động phong trào “Bảo vệ môi trường quê hương” (nêu nội dung của phong trào, chỉ ra các yêu cầu cho lớp thực hiện).
- YC HS thể hiện lời hứa của lớp mình bằng một bản cam kết

Điều chỉnh sau bài dạy

Tiết 2+ 3: Tiếng Việt

BÀI 1: QUẠT CHO BÀ NGỦ

LYêu cầu cần đạt:

1. Năng lực: Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2.Phẩm chất: yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung, khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

II.Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

1.Khởi động: 5'

Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đồ ,

Khởi động:

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi .

+Em thấy cảnh gì trong tranh ?

+Khi người thân bị ốm , em thường làm gì ?

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Quạt cho bà ngủ

- HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đồ

- HS quan sát tranh nói về từng con vật trong tranh

+ Một số HS trình bày đáp án trước lớp . Các HS khác bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác .

2. Đọc: 22'

GV đọc mẫu toàn bài thơ

- HS đọc từng dòng thơ

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần

1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ : ngắn ngủi , thiu thiu , lim dim

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần2

- HS đọc từng khổ thơ

+ Một số HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ : ngắn ngủi ; thiu thiu; lim dim dỗ dành ; nâng; dịu dàng

- GV cùng HS nhận xét đánh giá

- HS đọc cả bài thơ

+ HS lắng nghe, đọc thầm theo

-HS luyện đọc tứ khó: HS đánh vần , đọc trơn , cả lớp đọc thầm theo

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ1

- HS đọc nối tiếp từng câu lần 2.

-HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

-HS lắng nghe

- 3 HS đọc cả bài

3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng: trắng, vườn, thơm: 8'

- GV hướng dẫn HS đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cùng vần với một số tiếng trong bài; **trắng, vườn, thơm**
- GV và HS nhận xét, đánh giá.

-HS tìm, báo cáo kết quả

- HS viết những tiếng tìm được vào vở.

Tiết 2

4. Trả lời câu hỏi: 12'

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi.
- + Vì sao bạn nhỏ không muốn chích chòe hót nữa?
- + Bạn nhỏ làm gì trong lúc bà ngủ?
- + Em nghĩ gì về bạn nhỏ trong bài thơ?
- Gọi HS trả lời câu hỏi
- GV và HS thống nhất câu trả lời

- HS đọc thầm bài và câu trả lời cho từng câu hỏi.

- HS trình bày câu trả lời của mình; HS khác nhận xét, đánh giá

5. Học thuộc lòng : 15'

- GV trình chiếu hai khổ thơ thứ hai và thứ ba, Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ. GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ bằng cách xoá dần.

-HS luyện đọc thuộc lòng

-1 số Hs thi đọc thuộc lòng

6. Hát một bài hát về tình cảm bà cháu: 5'

- GV cho HS nghe bài hát (2 – 3 lần).
- GV hướng dẫn HS hát, HS tập hát.

+ HS hát theo từng đoạn của bài hát
+ HS hát cả bài

7. Củng cố dặn dò : 3'

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.
- GV tóm tắt lại những nội dung chính. tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 4: Tự nhiên xã hội

BÀI 13: THỰC HÀNH QUAN SÁT CÂY XANH VÀ CÁC CON VẬT (tiết 3)

1. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực: Kết nối được các kiến thức đã học về thực vật, động vật trong bài học và ngoài thiên nhiên.
- Biết sử dụng những đồ dùng cần thiết khi đi tham quan thiên nhiên.

- Quan sát, đặt được câu hỏi và trả lời câu hỏi về những cây và con vật nơi tham quan.

2. Phẩm chất:

- Bước đầu làm quen cách quan sát, ghi chép, trình bày kết quả khi đi tham quan
- Có ý thức giữ an toàn khi tiếp xúc với một số cây và các con vật.
- Có ý thức bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.
- Cần nhắc không sử dụng các đồ dùng bằng nhựa dùng một lần để bảo vệ môi trường.

II. Đồ dùng dạy học chủ yếu:

-Giáo viên: Ti vi, máy tính, Giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.Khởi động: 5'

- + Kể tên các loài cây có trong sân trường em?
- + Nêu những việc em đã làm để bảo vệ và chăm sóc cây trồng?

- HS nêu

- GV nhận xét, đánh giá.

- Giới thiệu bài: GV viết tên bài, HS nhắc lại

2, Các hoạt động:

HD3. Hoàn thiện báo cáo kết quả sau khi đi tham quan thiên nhiên

Mục tiêu: Biết làm báo cáo sau khi đi tham quan.
Trình bày kết quả báo cáo.

Bước 1:

- Các em đã rút ra được những điều gì sau buổi tham quan?

- HS trả lời

- Các em đã quan sát thấy gì?

- Trường em có rất nhiều cây và con vật

- HD học sinh hoàn thành phiếu.

- Học sinh hoàn thành báo cáo.

-GV yêu cầu học sinh lên trình bày

GV nhận xét; Chọn ra HS làm tốt nhất, tuyên dương tổng kết.

- HS trình bày, Hs khác n. xét,

4. Hoạt động nối tiếp: 2'

- HS lắng nghe

- GV nhận xét tiết học, khen những HS học tốt.

-Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây trồng vật nuôi trong nhà , trường học, nơi công cộng.

Điều chỉnh sau bài học

CHIỀU:Thứ hai ngày 13 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: Đạo đức

BÀI 20: KHÔNG NÓI DỐI

I. Yêu cầu cần đạt:

- Nêu được một số biểu hiện của việc nói dối.
- Biết vì sao không nên nói dối và lợi ích của việc nói thật.
- Chủ động rèn luyện thói quen nói thật.
- Đồng tình với những thái độ, hành vi thật thà; không đồng tình với những thái độ, hành vi không thật thà.

II. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Ti vi, Máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động : 5'

Gv kể lại truyện ngụ ngôn “Cậu bé chăn cừu cho

lớp nghe.

- GV đặt câu hỏi: Cậu bé chăn cừu đã nói dối điều gì? Vì nói dối cậu bé chăn cừu đã nhận hậu quả gì?

Kết luận: Nói dối là tính xấu mà chúng ta cần tránh. Cậu bé chăn cừu vì nói dối quá nhiều mà đã đánh mất niềm tin của mọi người và phải chịu hậu quả cho những lỗi lầm của mình.

2. Khám phá :8' vì sao không nên nói dối

- GV chiếu 5 tranh và kể câu chuyện “Cắt cánh”.

- Gọi HS kể tóm tắt câu chuyện.

- GV đặt câu hỏi hướng dẫn HS tìm hiểu truyện:

+ Đại bàng nâu đã nói dối mẹ điều gì?

+ Vì nói dối, đại bàng nâu nhận hậu quả như thế nào?

+ Theo em, vì sao chúng ta không nên nói dối?

- GV khen ngợi, tổng kết ý kiến của HS qua lời kết luận sau:

Kết luận: Vì nói dối mẹ nên đại bàng nâu đã bị rơi xuống biển. Nói dối không những có hại cho bản thân mà còn bị mọi người xa lánh, không tin tưởng.

3. Luyện tập:10'

***HD 1 Em chọn cách làm đúng**

- GV treo tranh

- Yêu cầu: Em chọn cách nào? Vì sao? (Trong tình huống bạn nhỏ nghe mẹ hỏi: Con đang ôn bài à?)

+ Cách làm 1: Bạn nói: Con đang ôn bài ạ! (*Khi bạn đang chơi xếp hình*)

+ Cách làm 2: Bạn nói: Vâng ạ!

+ Cách làm 3: Bạn nói: Con đang chơi xếp hình ạ!

- HS nghe

- HS trả lời

- HS nghe kể chuyện

- HS kể tóm tắt lại câu chuyện

- Các nhóm lắng nghe, bổ sung

-HS nêu

- HS lắng nghe

- HS chọn giờ thể mặt cười vào việc làm đúng (nên làm); mặt mếu vào việc làm sai (không nên làm)

- Gọi HS nêu ý kiến vì sao không chọn. - GV khen ngợi HS và kết luận: *Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn - Đã có khi nào em nói dối chưa? Khi đó em cảm thấy như thế nào? - HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.	- HS tự liên hệ bản thân chia sẻ trước lớp - HS lắng nghe.
- GV nhận xét và khen ngợi những câu trả lời trung thực. 4.Vận dụng :10' HD 1. Xử lý tình huống - GV nêu tình huống: Cô giáo yêu cầu kiểm tra đồ dùng học tập, bạn gái để quên bút chì, bạn sẽ nói gì với cô giáo? - GV gọi 1 số HS trình bày. - GV động viên, khen ngợi những bạn trả lời tốt. - GV đưa ra những lời nói khác nhau - Kết luận: Nói thật giúp ta tự tin và được mọi người yêu quý, tin tưởng, giúp đỡ, nhất là nói thật trong học tập giúp ta ngày càng học giỏi, tiến bộ hơn. Hoạt động 2. Em cùng các bạn nói lời chân thật - HS chia sẻ nói những lời chân thật - Ngoài ra, GV nhắc HS về nhà ôn lại bài học và thực hiện nói lời chân thật với thầy cô, cha mẹ, bạn bè,... để được mọi người yêu quý và tin tưởng. Kết luận: Em luôn nói lời chân thật. Thông điệp:GV đọc 5. Củng cố, dặn dò: (2') - Hôm nay, các em học bài gì? - Vận dụng vào làm 1 số việc nhà hàng ngày.	-HS đưa ra lời khuyên cho bạn - HS lắng nghe. - HS nói những lời chân thật - HS lắng nghe -HS nhắc lại
Điều chỉnh sau bài học:	

Tiết 2: TIẾNG VIỆT*
LUYỆN TẬP BÀI 3: CẢ NHÀ ĐI CHƠI NÚI

I. MỤC TIÊU: Giúp HS củng cố hình thành:

1. Năng lực:

- Sắp xếp được các từ ngữ thành câu và viết lại câu.
- Điền được vần ỳnh hay ạch, uy hay uya, ỹp hay ỹt vào chỗ chấm thích hợp.
- Biết chọn câu viết đúng chính tả.

- Tìm được từ ngữ cho biết thời điểm cả nhà Nam có mặt ở chân núi; thể hiện niềm vui của Nam và Đức khi đi chơi.
- Nói, viết được từ ngữ hoặc câu phù hợp với tranh.

2. Phẩm chất:

- Yêu thích môn học.
- Chăm chỉ.
- Tình cảm gia đình thêm được gắn kết khi tham gia du lịch cùng nhau.
- Cảm nhận được sự thú vị khi đi chơi núi.

II. CHUẨN BỊ

- GV: vở BTTV, máy tính, ti vi
- HS: vở BTTV, bút, thước...

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

KHỞI ĐỘNG

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát/ trò chơi - Yêu cầu mỗi HS đọc lại 1 đoạn trong bài: Cả nhà đi chơi núi. - GV giới thiệu bài, ghi bảng | <ul style="list-style-type: none"> - Lớp hát/ chơi trò chơi - HS đọc. HS nhận xét, bổ sung. Lớp đồng thanh đọc |
|---|--|

LUYỆN TẬP

Yêu cầu HS mở vở BTTV/ 14

Bài tập bắt buộc: Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu:

- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài tập tự chọn:

Bài 1: Điền vào chỗ trống

- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Đánh dấu x vào ô trống trước câu viết đúng

- YC HS đọc kĩ từng câu, phát hiện lỗi sai trong câu, rồi đánh dấu x vào câu đúng nhất
- GV theo dõi giúp đỡ HS chậm/ KT

- 1HS đọc yêu cầu
- HS làm việc nhóm 2, sắp xếp lại câu.
- Đại diện nhóm trình bày
- Các nhóm nhận xét lẫn nhau
 - a. Nam thích đi chơi cùng gia đình.
 - b. Vân được bố mẹ cho về quê chơi.
- HS chậm/ KT chỉ cần làm được ý a
- HS lắng nghe
- HS đọc yêu cầu bài tập
- HS tự làm bài vào VBT
- HS chậm/ KT chỉ cần làm được ý a
- 2 bạn ngồi cạnh nhau đổi chéo bài kiểm tra cho nhau.
- HS nhận xét lẫn nhau.
 - a. urch b. uya c. uyp
- 1 HS đọc yêu cầu
- HS tự làm vào vở

- GV chấm 1 số bài, nhận xét, tuyên dương
- GV sửa bài, nhận xét, tuyên dương
- *Liên hệ GD:** Khuyến ba mẹ thường xuyên tổ chức các buổi dã ngoại, du lịch để tình cảm gia đình thêm được gắn kết
- Bài 3:** Tìm trong bài đọc Cả nhà đi chơi núi, từ ngữ
 - a. cho biết thời điểm cả nhà Nam có mặt ở chân núi.
 - b. thể hiện niềm vui của Nam và Đức khi đi chơi.
- GV theo dõi, giúp đỡ HS chậm/ KT
- GV nhận xét, tuyên dương.
- Bài 4:** Viết từ ngữ hoặc câu phù hợp với tranh
- GV nhận xét, tuyên dương
- GV chấm 1 số bài, nhận xét, tuyên dương.

- Đáp án đúng: câu thứ 2
- Lắng nghe.
- Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập
- HS thảo luận nhóm 2, tìm ra từ ngữ đúng theo yêu cầu
- Đại diện nhóm trình bày.
- Các nhóm nhận xét lẫn nhau.
 - a. khi mặt trời lên
 - b. vui sướng hết vang
- HS đọc yêu cầu
- HS quan sát tranh và nói về nội dung bức tranh.
- Cả nhà Nam đang ăn cơm./ Nam cùng gia đình đang ăn cơm./....
- HS nhận xét lẫn nhau.
- HS viết vào vở BT

VẬN DỤNG

- Trò chơi: Nói câu có tiếng chứa vần uynh, uych**
- GV nhận xét, tuyên dương đội thắng
 - Dặn dò: viết câu có tiếng chứa vần uynh, uych vào vở
- Điều chỉnh sau bài học:**

- 2 đội chơi

Tiết 3: TOÁN *

LUYỆN TẬP: SO SÁNH SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (tiết 2)

I. MỤC TIÊU :

1. Năng lực.

- So sánh các số có hai chữ số.
- Nhận ra số lớn nhất, bé nhất trong nhóm có 2 số.
- Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại

2. Phẩm chất

- Học sinh tích cực, hứng thú, chăm chỉ. Thực hiện các yêu cầu của giáo viên nêu ra.
- Học sinh quan sát và trình bày được kết quả quan sát thông qua các hoạt động học.
- Vận dụng được kiến thức kĩ năng được hình thành trong bài học để giải quyết vấn đề thực tiễn.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Vở VBT Toán , máy tính, ti vi
- HS; Vở VBT Toán, bút màu, bộ đồ dùng học toán

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Tiết 2

1. Khởi động

- GV cho HS đọc các số từ 50 đến 100

- GV giới thiệu, dẫn dắt vào bài.

2. Luyện tập.

*** Bài 1: a.b.Tô màu vào tấm thẻ có số lớn hơn/bé hơn trong mỗi cặp số (VBT/ 18)**

- GV cho hs nêu yêu cầu của bài và nhắc lại cách so sánh 2 số

GV nhận xét, chốt đáp án đúng

*** Bài 2: Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn(VBT/ 18)**

GV hd HS làm

VD a) 29,24,27

Số 29,24,27 đều gồm 2 chục ,29 có 9 đơn vị, 24 có 4 đơn vị, 27 có 7 đơn vị. $4 < 7 < 9$. Vậy thứ tự từ bé đến lớn là: 24, 27, 29.

Tương tự với phần b, c,d

*** Bài 3: Viết các số theo thứ tự từ lớn đến bé(VBT/ 18)**

tương tự bài 2

- HS chơi nối tiếp nhau đọc các số từ 50 đến 100. Một bạn đọc trước số 50 rồi chỉ định một bạn khác nêu số tiếp theo, lần lượt như vậy đến hết số 100
- HS lắng nghe

- HS nêu

- HS làm bài vào vở BT

a. Tô vào số 19, 50, 76

b. Tô vào số 79, 94,36

- 3 HS lên bảng làm, còn lại làm VBT

b. 64,69,78

c. 55,59,61,67

d. 39, 58, 85,90

- HS làm bài vào vbt

a. 38,35,31

	b.48,42,29 c.79,73,58,56 d.96,88,59,45
- GV nhận xét	
* Bài 4: Viết dấu >; <; = thích hợp vào ô trống (VBT/19)	
- GV cho hs nêu yêu cầu của bài.	- HS nêu
- Gv tổ chức cho hs chơi trò chơi xì điện	- hs chơi
	9 < 12 18 > 14 37 < 40
	56 > 49 66 < 68 74 > 54
	83 > 38 96 = 96 60 > 57
	89 < 91 25 < 30 51 > 36
	99 > 79 30 = 30 29 < 31
	38 > 37 26 < 28 56 < 65
- GV nhận xét trò chơi, khen những học sinh chơi đúng, phạt những hs bị "điện giật" nhảy lò cò hoặc hát, đi người mẫu.	
* Bài 5. Đố vui (VBT/ 19)	
- GV cho hs lấy ra các số 6,9 và bảng gài	- hs lập 69,96, 66, 99
- Gv yc hs lập các số từ 2 số trên	
- số nào lớn hơn? vì sao	HS tìm số lớn nhất là 99 và giải thích
- Nhận xét, khen những hs có tư duy tốt	
Củng cố, dặn dò	
- GV nhận xét giờ học.	
- GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.	
Điều chỉnh sau bài học:	

Điều chỉnh sau bài học:

Sáng : Thứ ba ngày 14 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: ÂM NHẠC
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán
BẢNG CÁC SỐ TỪ 1 ĐẾN 100

I. Mục tiêu:

1.Năng lực:

- Nhận biết được số 100 (99 thêm 1 là 100, $100 = 10$ chục). Đọc, viết được số 100. Biết lập bảng các số từ 1 đến 100.

2. Phát triển năng lực:

- Thông qua việc so sánh, phân tích thứ tự số, hình thành bảng các số từ 1 đến 100, đếm các số tự nhiên theo “quy luật”...(cách đều 2). HS được phát triển tư duy logic, phân tích, tổng hợp.

3. Phẩm chất chung:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi, máy tính ; Bảng nhóm cho HS làm BT 2

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: (5')

- Tổ chức trò chơi “*Bắn tên*” với sự điều khiển của lớp trưởng: HS đọc số lớn hơn 90
- GV dẫn vào bài mới.

2. Khám phá: (10') Hình thành số 100

- GV cho HS quan sát tranh và hỏi:
+ Có mấy túi cà chua?
+ Có mấy túi đựng 10 quả?
+ Có mấy túi đựng 9 quả?
+ Vậy có tất cả bao nhiêu quả cà chua?
+ Có 99 quả cà chua, cô bỏ thêm 1 quả nữa vào túi thì cô được bao nhiêu quả cà chua?
- GV nhắc lại: 99 thêm 1 là 100.
- GV viết số 100 lên bảng
+ 100 đọc là một trăm
+ 100 gồm 10 chục
- Yêu cầu HS đọc và viết số 100

3. Hoạt động: 18'

* Bài 1:

- Gọi HS nêu yêu cầu
- Bạn Rô – bắt lỗ tay xóa một số số trong bảng các số từ 1 đến 100. Các em hãy giúp bạn điền các số còn thiếu nhé !
- Gọi HS nối tiếp nêu các số còn thiếu
- GV nhận xét.
- GV mở rộng :
+ Các số trong cùng 1 hàng thì số bên trái như thế nào so với số bên phải ?
+ Các số trong cùng 1 cột thì số ở trên như thế nào so với số ở dưới ?
- GV nhận xét kết luận lại: Trong bảng các số từ 1 đến 100, ...

* Bài 2:

- Gọi HS nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS, quan sát bảng số ở bài 1, thảo luận nhóm 2 và đọc:

- HS tham gia chơi

- HS lắng nghe
- HS quan sát
+ 10 túi cà chua
+ Có 9 túi đựng 10 quả
+ Có 1 túi đựng 9 quả
+ Có tất cả 99 quả cà chua

- 100 quả cà chua

- HS đọc và viết số theo yêu cầu của GV

- Tìm số còn thiếu trong các số từ 1 đến 100

- HS dựa vào thứ tự các số để tìm các số còn thiếu trong bảng:

16, 27, 29, 34, 37, 43, 48, 54, 57, 63, 64, 72, 76, 77, 88, 96, 98

+ Các số trong cùng 1 hàng thì số bên trái bé hơn số bên phải.

+ Các số trong cùng 1 cột thì số ở trên bé hơn số ở dưới.

- HS lắng nghe.

- Quan sát bảng các số từ 1 đến 100 và đọc:...

a. Các số có 2 chữ số giống nhau b. Các số tròn chục bé hơn 100 c. Số lớn nhất có 2 chữ số. - GV treo bảng phụ và tổ chức trò chơi “<i>Ai nhanh ai đúng</i>”. - Gv nêu luật chơi, cách chơi - GV nhận xét, tuyên bố đội thắng cuộc. * Bài 3: - Gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân câu a - GV nhận xét, kết luận. + Em hãy so sánh 51 và 53? + 51 thêm vào bao nhiêu đơn vị thì được số 53? + Vậy muốn tìm số tiếp theo trong dãy số ta phải thêm vào mấy đơn vị? - Như vậy các số trong dãy b cách đều 2 đơn vị. - Yêu cầu HS nối tiếp nhau đọc số còn thiếu ở câu b, c. - GV chữa bài, nhận xét + Em hãy đếm “cách đều 2” những dãy số sau: 2,4,6,8,10,12,14,...,18,20,..., ..., ..., 28,30. 1, 3, 5, 7, 9, 11, 13, ..., 17, 21, ..., ..., ..., 29, 31. - Đây cũng là cách người ta đánh số nhà ở hai bên dãy phố đó các em à! * Bài 4: - Gọi HS nêu yêu cầu - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để tìm ra hình thích hợp - GV chữa bài, nhận xét và tuyên dương nhóm hoạt động tốt. 4. Cũng cố, dặn dò + Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? - Về nhà em cùng người tập đếm thêm, đếm bớt.. Điều chỉnh sau bài học:	- HS quan sát bảng số và tìm - HS tham gia chơi. -HS chơi theo 3 đội thi đua nhau lên điền tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp. Mỗi bạn chỉ được điền 1 số. Đội nào điền nhanh và đúng hơn sẽ giành chiến thắng. - HS đếm liên tiếp các số rồi tìm số còn thiếu. - HS trả lời: a. 33, 35, 36, 38 - HS nêu - $51 < 53$ - 51 thêm vào 2 đơn vị thì được 53 + 2 đơn vị - HS nối tiếp đọc b. 55, 59, 61, 67 c. 88, 90, 94, 98 - HS lắng nghe - HS nối tiếp nhau đọc số. - Tìm hình thích hợp đặt vào dấu “?” trong bảng - HS thảo luận tìm hình thích hợp - Đại diện nhóm nêu kết quả: hình B - HS khác nhận xét
--	--

Tiết 3+ 4: Tiếng Việt

BÀI 5: BỮA CƠM GIA ĐÌNH

I. Yêu cầu cần đạt:

Giúp HS :

1. Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một; đọc đúng vần ong và tiếng , từ ngữ có vần này ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .
2. Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .
3. Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .
4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung : yêu thương , gắn bó với gia đình , người thân ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân ; khả năng làm việc nhóm .

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 5'

- **Ôn :** HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

- **Khởi động :** GV chiếu tranh

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời và nói về những gì quan sát được trong tranh .

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời và dẫn dắt vào bài

- HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó

-Hs quan sát tranh thảo luận nhóm đôi

2. Đọc : 30'

-GV đọc mẫu toàn bài

+ HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ chứa vần mới trong VB (xoong)

+ GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó đối với HS: liên hoan , quây quần

- HS đọc câu

+ hướng dẫn HS đọc câu dài

- HS đọc đoạn .

+ GV chia VB thành các đoạn : đoạn 1 từ đầu đến nhà mình liên hoan con ạ , đoạn 2 : phần còn lại

-HS đọc thầm theo

- HS đánh vần , đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2

- HS đánh dấu đoạn đã chia

+ Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt

-HS lắng nghe

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ: liên hoa; quây quần
+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi

Tiết 2

3. Trả lời câu hỏi: 20'

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi
+Ngày Gia đình Việt Nam là ngày nào ?
+Vào ngày này , gia đình Chỉ làm gì ?
+Theo em , vì sao Chỉ rất vui ?
- GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá .
-GV và HS thống nhất câu trả lời

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3: 15'

- GV nhắc lại câu trả lời đúng câu hỏi b và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở: Vào ngày này , gia đình Chỉ liên hoan
- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

. Điều chỉnh sau bài học:

+ HS đọc đoạn theo nhóm .
+1 - 2 HS đọc thành tiếng cả VB

- HS làm việc nhóm , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh họa và câu trả lời cho từng câu hỏi .
- 1 số HS trả lời

- HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

-HS viết theo hướng dẫn

Chiều : Thứ ba ngày 14tháng 2 năm 2023
Tiết 1: Tiếng Việt * + Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm + Tiết 3: TNXH*
Đồng chí : Hoàng Thị Nga dạy

Sáng,Thứ tư ngày 15 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 1)

I.về cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Nhận biết được số có hai chữ số.
- Đọc, viết số, so sánh và sắp xếp được thứ tự các số có hai chữ số.

- Qua một số bài toán vui (ghép hình, dãy số theo “quy luật”, lập số từ các chữ số).
- HS làm quen với phương pháp phân tích, tổng hợp, phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán.

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử, Bảng phụ viết BT 3

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: (5')

- Tổ chức trò chơi “*Truyền điện*”. HS nối tiếp nhau đọc các số từ 1 đến 100.
- GV dẫn vào bài mới.

- HS tham gia chơi.

2. Luyện tập: (27')

*** Bài 1:**

- Gọi HS nêu yêu cầu
- Yêu cầu HS quan sát tranh a,
- + Có mấy túi cà chua?
- + Mỗi túi đựng mấy quả?
- + Có mấy quả ở bên ngoài?
- + Vậy có tất cả bao nhiêu quả cà chua?
- Tương tự như vậy, các em hãy quan sát tranh b, c rồi nêu các số thích hợp trong các ô.
- GV nhận xét

- Số ?
- HS quan sát.
- 3 túi.
- 10 quả
- 2 quả.
- 32 quả
- HS lắng nghe
- HS trả lời:

*** Bài 2:**

- Gọi HS nêu yêu cầu
- Yêu cầu HS quan sát hình vẽ.
- Bạn Mai đã vẽ đường nối giữa cách đọc hoặc cấu tạo số với hình tròn nhưng bạn chưa ghi lại số. Các em hãy giúp bạn Mai hoàn thành bằng cách ghi số tương ứng với đường nối nhé!
- GV nhận xét.

- Số?
- HS quan sát
- HS nêu các số tương ứng (theo đường nối như SGK).
- HS nêu

*** Bài 3: GV treo bảng phụ**

- Yêu cầu HS quan sát hình thanh tre và các số ở ngôi sao.
- GV cho HS đọc các số ở thanh tre và cách đọc các số ở ngôi sao.
- Giáo viên cho HS chơi trò chơi “*Tiếp sức*”
- Đội nào nối nhanh và đúng nhất sẽ chiến

- HS quan sát.
- HS quan sát thanh tre đọc các số ở thanh tre, các số ở ngôi sao
- HS tham gia chơi Các thành viên trong đội lần lượt lên nối ngôi sao đúng với số ở thanh tre.

thắng.

- GV nhận xét, tuyên dương, công bố đội thắng cuộc.

*** Bài 4:**

- GV cho HS thảo luận nhóm 2 để tìm các số tương ứng với các hình.

- GV gọi các nhóm trả lời

- GV nhận xét, tuyên dương.

*** Bài 5:**

- Gọi HS nêu yêu cầu.

- Yêu cầu HS quan sát hình sau đó đếm số ô vuông ở mỗi hình

- GV nhận xét, tuyên dương.

3. củng cố, dặn dò (3')

- Yêu cầu học sinh đếm và so sánh số bạn nam và bạn nữ trong lớp.

- Nhận xét tiết học.

- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS lắng nghe.

- HS đọc yêu cầu.

- HS thảo luận nhóm để tìm các số ứng với các hình.

- Đại diện 1 nhóm trình bày các nhóm còn lại nhận xét.

- HS đọc yêu cầu.

- HS quan sát hình, đếm số ô vuông ở mỗi hình và ghi chú thích bằng bút chì bên cạnh chữ A, B, C, D.

- HS nêu

Tiết 3 + 4 : Tiếng Việt

BÀI 5: BỮA CƠM GIA ĐÌNH

I.Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực : . Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một; đọc đúng vần oong và tiếng , từ ngữ có vần này ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ;

quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát . Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn . Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2. Phẩm chất: yêu thương , gắn bó với gia đình , người thân ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân ; khả năng làm việc nhóm .

II.Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

1.Khởi động: 5'

- **Ôn :** HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

- HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó

- Khởi động : GV chiếu tranh
 + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời và nói về những gì quan sát được trong tranh .
 + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời và dẫn dắt vào bài

-HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi

2. Đọc : 30'

-GV đọc mẫu toàn bài
 + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ chứa vần mới trong VB (xoong)
 + GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó đối với HS: liên hoan , quây quần
 - HS đọc câu

 + hướng dẫn HS đọc câu dài
 - HS đọc đoạn .
 + GV chia VB thành các đoạn : đoạn 1 từ đầu đến nhà mình liên hoan con ạ , đoạn 2 : phần còn lại
 + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ: liên hoa; quây quần
 + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi

-HS đọc thầm theo
 - HS đánh vần , đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

 + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1
 + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2
 - HS đánh dấu đoạn đã chia
 + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt
 -HS lắng nghe

 + HS đọc đoạn theo nhóm .
 +1 - 2 HS đọc thành tiếng cả VB

Tiết 2

3. Trả lời câu hỏi: 20'

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi
 +Ngày Gia đình Việt Nam là ngày nào ?
 +Vào ngày này , gia đình Chỉ làm gì ?
 +Theo em , vì sao Chỉ rất vui ?
 - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá .
 -GV và HS thống nhất câu trả lời

- HS làm việc nhóm , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh họa và câu trả lời cho từng câu hỏi .
 - 1 số HS trả lời

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3: 15'

- GV nhắc lại câu trả lời đúng câu hỏi b và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở: Vào ngày này , gia đình Chi liên hoan
 - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí
 - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

- HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

 -HS viết theo hướng dẫn

IV. Điều chỉnh sau bài học:

CHIỀU: Thứ tư ngày 15 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

SÁNG: Thứ năm ngày 16 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: MĨ THUẬT

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG(tiết 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Nhận biết được số có hai chữ số.
- Đọc, viết số, so sánh và sắp xếp được thứ tự các số có hai chữ số.
- Qua một số bài toán vui (ghép hình, dãy số theo “quy luật”, lập số từ các chữ số).
- HS làm quen với phương pháp phân tích, tổng hợp, phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán.

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử, Bảng nhóm cho HS làm BT2,5

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: (5')

- GV tổ chức trò chơi “*Hoa nở*”.
- GV đọc số, HS thi cài số vào bảng cài.

- HS tham gia chơi.

2. Luyện tập: (27')

*** Bài 1:**

- GV gọi HS nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS quan sát hình.

- Số?
- HS quan sát hình tìm ra quy luật rồi điền số thích hợp
- HS đọc nối tiếp số

- Gọi HS trả lời.

- GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng. * Bài 2: + Muốn tìm được số lớn hơn, bé hơn thì chúng ta phải làm gì? - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.	- HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu. - Chúng ta phải so sánh hai số. - HS làm bài.
- GV cùng lớp chữa bài. * Bài 3: - Gọi HS nêu yêu cầu - GV gọi HS đọc số. - GV cho HS làm vào vở. - Giáo viên chữa bài: * Bài 4: - GV hướng dẫn HS quan sát các số ở các miếng ghép trước theo thứ tự A, B, C - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm mảnh ghép + <i>Vì sao em chọn đáp án đó?</i> - GV nhận xét chữa bài, chốt đáp án đúng: C * Bài 5: + Đề bài yêu cầu làm gì? - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 tìm đáp án. - GV tổ chức trò chơi “<i>Giúp bạn</i>” Cách chơi: - Lớp chia thành 3 đội tương ứng với 3 tổ. Các thành viên trong tổ lần lượt lên viết các số có 2 chữ số khác nhau. - Đội nào viết được nhiều số nhất thì giành chiến thắng. - GV nhận xét, tuyên dương, tuyên bố đội thắng cuộc. 3. Củng cố, dặn dò (3') - Yêu cầu học sinh đếm và so sánh số bạn nam và bạn nữ trong lớp. - Nhận xét tiết học. - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau Điều chỉnh sau bài học:	- 1 nhóm làm bảng phụ và treo lên bảng. - HS đọc yêu cầu. - HS đọc và phân tích số - HS làm bài cá nhân. - 1 HS lên bảng làm - HS nhận xét. - HS nêu yêu cầu. - HS quan sát. - Đại diện nhóm trình bày các nhóm còn lại nhận xét. - HS giải thích. - HS nêu yêu cầu - HS thảo luận nhóm. Viết bảng nhóm - HS tham gia chơi

Tiết 3 + 4: Tiếng Việt
BÀI 6: NGÔI NHÀ

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực: Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ, nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát. Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

2. Phẩm chất: tình yêu đối với người thân trong gia đình; cảm nhận được giá trị tinh thần của ngôi nhà, khả năng làm việc nhóm, khả năng nêu được thắc mắc về sự vật, hiện tượng.

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

TIẾT 1

1. Khởi động: 5'

Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đồ,

- Khởi động

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để giải câu đố (Cái gì để tránh nắng mưa Đêm được an giấc, từ xưa vẫn cần?).

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Ngôi nhà.

- HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đồ

- HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để nói về từng con vật trong tranh

+ Một số HS trình bày đáp án trước lớp. Các HS khác bổ sung

2. Đọc: 22'

GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ: xao xuyến, vờ, lạnh lót, nước

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2

- HS đọc từng khổ thơ

+ GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.

+ Một số HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ: xao xuyến; đầu hồi; lạnh lót; mái vàng; rạ

+ Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá, HS đọc

+ HS lắng nghe, đọc thầm theo

-HS luyện đọc tứ khó: HS đánh vần, đọc trơn, sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần

-HS đọc nối tiếp từng dòng thơ 1

- HS đọc nối tiếp từng câu lần 2.

-HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

+ HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.

cả bài thơ

+ Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ

**3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng chùm ,
phơi , nước: 8'**

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cùng vần với một số tiếng trong bài : **chùm , phơi , nước**

- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá .

+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn bài

-HS làm việc nhóm

- HS viết những tiếng tìm được vào vở .

Tiết 2

4. Trả lời câu hỏi: 12'

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .

a . Trước ngõ nhà của bạn nhỏ có gì ?

b . Tiếng chim hót ở đâu hội như thế nào ?

c . Câu thơ nào nói về hình ảnh mái nhà ?

- Gọi các nhóm trả lời câu hỏi

- GV và HS thống nhất câu trả lời

- HS làm việc nhóm; cùng nhau trao đổi về bức tranh minh họa và câu trả lời cho từng câu hỏi .

- đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình; Các nhóm khác nhận xét , đánh giá

5. Học thuộc lòng : 15'

- GV trình chiếu hai khổ thơ đầu của bài thơ Làm anh , Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ . GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng bài thơ

- HS luyện đọc thuộc lòng

-1 số Hs thi đọc thuộc lòng

6. Vẽ ngôi nhà mà em yêu thích và đặt tên cho bức tranh em vẽ: 5'

- GV đưa ra một số bức tranh vẽ ngôi nhà , giới thiệu khái quát về những ngôi nhà có trong tranh .

- GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh :

+ Em vẽ ngôi nhà vào thời điểm nào trong ngày (sáng , chiều , hay tối) ?

+ Ngôi nhà có những bộ phận gì ?

+ Có những cảnh vật gì xung quanh ngôi nhà ?

+ Em định đặt tên bức tranh là gì ?

- HS vẽ ngôi nhà yêu thích vào vở và đặt tên cho bức tranh vừa vẽ .

- HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh , nhận xét sản phẩm của nhau .

7. Củng cố dặn dò : 3'

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .

- GV tóm tắt lại những nội dung chính .

- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .

-HS nêu

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

Điều chỉnh sau bài học:

Chiều, Thứ năm ngày 16 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1: Tiếng Việt

Luyện đọc, viết các bài trong tuần

I. Yêu cầu cần đạt:

- Củng cố luyện đọc lại bài: Quạt cho bà ngủ, Bữa cơm gia đình.
- Tô đúng chữ hoa: B; Viết đúng các từ: liên hoan, xoong nồi
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cách tô, nôi chữ đúng chữ viết đều và đẹp.
- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: máy tính, giáo án điện tử
- HS: vở tập viết

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 3' HS hát

2. Hoạt động:

***Luyện đọc: 17'**

- Cho HS luyện đọc lại bài: Quạt cho bà ngủ, Bữa cơm gia đình.
- Gọi 1 số HS đọc
- GV cho HS thi đọc và TLCH
- + Ngày Gia đình Việt Nam là ngày nào?
- + Vào ngày này, gia đình Chỉ làm gì?
- + Theo em, vì sao Chỉ rất vui?
- Nhận xét, tuyên dương HS đọc đúng, đọc to, rõ ràng

***HD 2. Luyện viết: 13'**

- GV đưa chữ mẫu yêu cầu HS quan sát nhận xét chữ mẫu
- Chữ B hoa gồm mấy nét? Độ cao, độ rộng của con chữ?
- + GV đưa video chữ mẫu, nêu cách viết
- + GV bao quát chỉnh sửa cho HS
- GV đưa từ hướng dẫn viết từ: liên hoan, xoong nồi
- + GV lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ

***HS viết vở tập viết**

- HS đọc thầm toàn bài; luyện đọc và TLCH
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn và TLCH
- HS thi đọc cả bài

- HS quan sát, đọc, nhận xét
- 1 số HS nêu, lớp nhận xét
- HS viết bảng con chữ B

- HS quan sát, đọc từ
- HS chú ý lắng nghe

- GV nêu yêu cầu bài viết
- GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết
- Theo dõi nhắc nhở HS
- GV nhận xét 1 số bài viết của HS
- Nêu những lỗi sai cơ bản của HS

- HS chú ý lắng nghe
- HS viết vở tập viết
- HS nhờ bố mẹ chụp bài , chia sẻ bài viết

3. Củng cố dặn dò:

- Đọc lại bài cho người thân nghe; chuẩn bị bài sau....

Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2: Tiếng Việt*

LUYỆN TẬP BÀI 5: BỮA CƠM GIA ĐÌNH

Yêu cầu cần đạt:

- Biết sắp xếp các từ thành câu hoàn chỉnh.
- Làm bài tập phân biệt ch/tr, an/ang; uc/uc
- Tìm và sửa được từ viết sai
- Viết được từ, câu phù hợp với tranh

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ viết BT 2, 3
- HS: VBTTV

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 5'

2, Luyện tập: . Làm bài trong VBTTV

Bài 1 : sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại cho đúng

- GV hướng dẫn HS

- GV nhận xét, chữa bài:

a. Bà thường kể chuyện cho cháu nghe.

b. Hai bố con thường xem bóng đá với nhau.

Bài 2: Chọn từ đúng điền vào chỗ trống

(Bảng phụ)

GV HD làm bài

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

- GV nhận xét tuyên dương, chữa bài:

chúc - rán- phúc

Bài 3: Bảng phụ

- GV yêu cầu nêu quy tắc chính tả

- HD hs làm bài

- GV cùng lớp chữa bài

Bài 4: viết một câu phù hợp với tranh

- GV hướng dẫn

- HS hát

- Hs đọc yêu cầu.

- HS làm theo HD

- HS chữa bài

- Hs đọc yêu cầu

- Hs thảo luận nhóm đôi

- HS đại diện nhóm trình bày

- HS nêu yêu cầu bài

- HS nêu

- HS làm bài theo nhóm

- Hs đại diện nhóm trình bày

- Hs đọc yêu cầu

- GV thu vở nhận xét.
- GV nhận xét HS, tuyên dương.

3. Củng cố dặn dò: 2'

- GV nhận xét chung giờ học; về nhà đọc lại bài cho người thân nghe.

Điều chỉnh sau bài học:

- HS làm bài vào vở BT, 1 số HS đọc câu của mình.

Tiết 3: TOÁN *

BÀI 24 : LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU: Giúp HS ôn tập về:

1. Phát triển các kiến thức

- Nhận biết được số có hai chữ số.
- Đọc, viết số, so sánh và sắp xếp được thứ tự các số có hai chữ số.
- Vận dụng vào thực tiễn.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Qua một số bài toán vui (ghép hình, dãy số theo “quy luật”, lập số từ các chữ số).
- HS làm quen với phương pháp phân tích, tổng hợp, phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh, ảnh/ 24,25; bảng phụ.
- HS: Bảng con, VBT, Bộ đồ dùng toán 1, màu vẽ.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TIẾT 1

KHỞI ĐỘNG: 2'

- GV cùng cả lớp hát bài hát: Tập đếm.
- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.
- Ghi bảng: Luyện tập chung.

LUYỆN TẬP: 30'

Bài 1/24: Viết số thích hợp vào chỗ chấm (theo mẫu)

- GV yêu cầu HS đọc đề.
- Yêu cầu HS quan sát tranh mẫu:

- + Có mấy thẻ que tính một chục?
- + Có mấy que tính rời?

- HS đọc đề.
- Trong hình vẽ các thẻ que tính một chục và các que tính rời.
- + Có 5 thẻ một chục.
- + Có 6 que tính rời.

+ Có tất cả bao nhiêu que tính?
+ Vậy 56 gồm mấy chục và mấy đơn vị?

- YC học sinh quan sát các hình a,b,c,d và tương tự như vậy, nêu các số thích hợp điền vào chỗ chấm.

- GV cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV cùng học sinh nhận xét.

Bài 2/24: Viết vào chỗ chấm (theo mẫu)

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS làm vào vở.
- GV cho 2 Hs lên chia sẻ trước lớp.
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 3/25:

- GV nêu yêu cầu bài.
- GV yêu cầu học sinh nêu các số ghi trên các mảnh ghép trong hình vuông.
- GV cho HS thảo luận nhóm 2 để tìm các số tương ứng với các hình.
- GV gọi các nhóm trả lời
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4/25. Nói (theo mẫu)

- GV gọi HS nêu YC bài.
- Yêu cầu HS quan sát hình trong bài tập 4.
- GV cho HS đọc các số ở mỗi con chim cánh cụt và cách đọc các số ở mỗi con cá. GVHD mẫu.
- Giáo viên cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức”

Cách chơi:

- Lớp chia thành 2 đội A và B. Các thành viên trong đội lần lượt lên nói con cá đúng với số ở con chim cánh cụt.
- Đội nào nói nhanh và đúng nhất sẽ chiến thắng.
- GV nhận xét, tuyên dương, công bố đội thắng cuộc.

+ Có tất cả 56 que tính.

+ 56 gồm 5 chục và 6 đơn vị.

- HS đếm và viết số vào VBT.
- HS chia sẻ.
- HS nhận xét bạn.

- Hs đọc yêu cầu.
- HS làm vở.
- HS chia sẻ.
- Hs nhận xét bạn.

- HS đọc yêu cầu.

- HS thảo luận nhóm để tìm các số ứng với các hình.
- Đại diện 1 nhóm trình bày các nhóm còn lại nhận xét.
- HS nêu yêu cầu.

- HS quan sát mẫu

- HS tham gia chơi.

- HS lắng nghe.

Bài 5/25

- GV nêu YC bài.
- Yêu cầu HS quan sát hình BT5.
- + Đếm số ô vuông ở mỗi hình.
- + Hình nào có số ô vuông nhiều nhất?
- Tô màu đỏ vào hình có nhiều ô vuông nhất.
- + Hình nào có số ô vuông ít nhất?
- Tô màu vàng vào hình có ít ô vuông nhất.
- + Những hình nào có số ô vuông bằng nhau?
- Tô màu xanh vào hai hình có số ô vuông bằng nhau.
- GV cùng HS nhận xét.

- HS nhắc lại YC.
- HS trả lời.
- HS đếm hình.

- HS tô màu.

- HS lắng nghe.

VẬN DỤNG: 3'

4. Củng cố, dặn dò:

- Bài học hôm nay con biết thêm điều gì?
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

- HS chia sẻ.

Sáng: Thứ sáu ngày 17 tháng 2 năm 2023

Tết 1 + 4: Tiếng Việt

ÔN TẬP

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực: Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài Mái ấm gia đình thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về gia đình và về những người có quan hệ họ hàng nói chung; thực hành đọc mở rộng một bài thơ, một truyện kể hay quan sát một bức tranh về gia đình, nói cảm nghĩ về bài thơ, truyện kể hoặc bức tranh; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước (gia đình).

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

2. Phẩm chất: Yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm.

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

TIẾT 1

1. Khởi động: 3' HS hát

2. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần uya , uây , uyp , uynh , uych , uyn , oong : 20'

- GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã học hoặc chưa học

+ HS làm việc nhóm đôi Nhóm 1: để tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần uya , uây , uyp .

+ Nhóm 2: Tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần uynh, uyn, oong

-Gọi HS nêu từ, GV nhận xét ghi bảng

-GV chỉ lại các từ cho HS đọc

+ HS làm việc nhóm đôi để tìm từ

-HS nêu từ

-HS luyện đọc lại các từ

2. Tìm những từ ngữ chỉ người thân trong gia đình: 12'

- Trong các từ ngữ đã cho, từ ngữ nào chỉ người có quan hệ ruột thịt với em ; Những từ ngữ dùng để chỉ người thân trong gia đình : ông nội , bà nội , anh trai , em trai , chị gái , em gái , ông ngoại , bà ngoại . GV gọi một số HS trình bày . GV và HS nhận xét

- HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .

TIẾT 2

3. Nói về gia đình em: 12'

GV gợi ý : Gia đình em có mấy người ? Gồm những ai ? Mỗi người làm nghề gì ? Em thường làm gì cùng gia đình Tình cảm của em đối với gia đình như thế nào ? ...

->Lưu ý : HS có thể chỉ chọn một số nội dung để nói , không nhất thiết phải nói hết các nội dung được gợi ý .

-GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS thể hiện được tình cảm chân thành ; chia sẻ được một số ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi .

-HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .

-Một số HS lên trình bày trước lớp , nói về gia đình của mình . Một số HS khác nhận xét , đánh giá

4. Viết 1-2 câu về gia đình em : 10'

GV nhắc lại một số ý mà HS đã trình bày và gợi ý những gì có thể nói thêm về gia đình

- GV nhận xét một số bài , khen ngợi một số HS viết hay , sáng tạo

- HS tự viết 1 - 2 câu về gia đình theo suy nghĩ riêng của mình . Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã nói trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung ...

5. Đọc mở rộng: 10'

- GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm một bài thơ hoặc một câu chuyện về gia đình

HS làm việc nhóm đôi. Các em đọc thơ , kể chuyện vừa đọc cho bạn nghe

-Gọi HS đọc thơ, kể chuyện
- GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách đọc thơ , kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị .
Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi .

- Một số (3 – 4) HS đọc thơ , kể lại câu chuyện hay chia sẻ ý tưởng về bài thơ , câu chuyện trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .

6. Củng cố: 3'

GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2: TIẾNG ANH
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC
Giáo viên chuyên dạy

Chiều,Thứ sáu ngày 17 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

I.Yêu cầu cần đạt:

- Củng cố luyện đọc lại bài: Quạt cho bà ngủ, ngôi nhà
- Viết đúng các từ: chích chòe, lim dim, xao xuyến, lạnh lót
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cách tô, nối chữ đúng chữ viết đều và đẹp.
- HS có ý thức luyện đọc hàng ngày, viết đúng đẹp, giữ vở sạch.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ viết, từ: chích chòe, lim dim, xao xuyến, lạnh lót.
- HS: vở tập viết

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 4'

- GV cho HS hát bài: Cả nhà thương nhau
- Bài hát cho em biết điều gì?

- HS hát
- HS nêu

2.Hoạt động: 30'

****Luyện đọc:18'***

- HS luyện đọc lại bài: Quạt cho bà ngủ và TLCH
- +Vì sao bạn nhỏ không muốn chích chòe hót nữa ?
- + Bạn nhỏ làm gì trong lúc bà ngủ ?
- + Em nghĩ gì về bạn nhỏ trong bài thơ ?
- HS luyện đọc lại bài: Ngôi nhà và TLCH

- HS đọc thầm toàn bài
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn và trả lời câu hỏi
- HS khác nhận xét bổ sung
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn và trả

+ Trước ngõ nhà của bạn nhỏ có gì ?
 + Tiếng chim hót ở đâu hội như thế nào ?
 + Câu thơ nào nói về hình ảnh mái nhà ?
 - Cho HS thi đọc cả 2 bài
 - Nhận xét, tuyên dương HS đọc đúng, to, rõ ràng.

*** Luyện viết : 12'**

- GV chiếu từ: chích chòe, lim dim, xao xuyến, lạnh lót.
 + GV chiếu video hướng dẫn cách viết lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ

*** HS viết vở tập viết**

- GV nêu yêu cầu bài viết
 - GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết
 - GV cùng HS nhận xét

3. Củng cố dặn dò: 2'

- Nhận xét giờ học, dặn dò bài sau...
 - Luyện đọc lại bài...

Điều chỉnh sau bài học:

lời câu hỏi

- HS thi đọc cả bài

- HS quan sát, đọc từ
 - HS chú ý lắng nghe

- HS chú ý lắng nghe
 - HS viết vào vở tập viết

- HS chụp bài, chia sẻ bài viết
 - HS tự sửa lỗi

Tiết 2: Tự nhiên xã hội

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT (TIẾT 1)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Hệ thống lại được các kiến thức đã học về chủ đề thực vật và động vật, tên, các bộ phận, lợi ích, chăm sóc, giữ an toàn.
 - Những việc nên làm để chăm sóc cây trồng và vật nuôi.
 - Làm một bộ sưu tập về cây, con vật qua việc quan sát, sưu tầm trong tự nhiên và sách báo.
 - Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây trồng vật nuôi.

2. Phẩm chất

- Có ý thức giữ gìn và chăm sóc cây cối và vật nuôi.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi, máy tính, GIÁO ÁN ĐIỆN TỬ
 - HS: SGK, bút

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động 5'

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Em đã làm gì để bảo vệ cây xanh và các con

- Xung phong nêu

vật?

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

2. Khám phá 25'

*** Hoạt động 1: Chúng mình đã học được gì về chủ đề động vật, thực vật.**

- GV chia lớp thành 4- 6 nhóm: thảo luận và nói cho nhau nghe về những điều đã học được ở chủ đề động vật và thực vật. Nhóm lẻ làm tổng kết phần thực vật và nhóm chẵn làm tổng kết phần động vật.

- Chiếu sơ đồ gợi ý: Hướng dẫn HS thực hiện theo sơ đồ gợi ý trang 90, 91(SGK) và hoàn thành những chỗ có dấu?

- Khuyến khích HS ngoài việc thực hiện theo mẫu, các em có thể sáng tạo, trình bày sơ đồ theo cách riêng của nhóm mình.

- Gọi đại diện các nhóm lên trình bày

- Tuyên dương các nhóm có sản phẩm trình bày tốt, sáng tạo nhất.

- GV kiểm tra lại sự hiểu biết các kiến thức của chủ đề đối với những HS thể hiện chưa tích cực tham gia trong hoạt động nhóm.

- GV chọn kết quả tốt nhất của hai nhóm để tổng kết trước lớp.

- Nếu còn thời gian, GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Thi tìm hiểu về các loài cây và các con vật qua các bài hát, bài thơ”.

- Yêu cầu HS tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổng kết Thực vật và động vật vào vở theo ý của mình.

*** HĐ2: Làm một bộ sưu tập hình ảnh và thông tin về cây hoặc các con vật**

- GV phân nhóm, yêu cầu mỗi HS sưu tập các hình ảnh về thực vật và động vật và tập hợp lại để cùng làm bộ sưu tập của nhóm.

- Khuyến khích HS sưu tập, giới thiệu những cây và con vật ở địa phương.

- Gọi một số nhóm lên trình bày (nếu còn thời gian) hoặc yêu cầu HS hoàn thiện tiếp và nộp lại cho GV vào buổi sau.

3. Vận dụng (5')

- HS hoàn thiện bộ sưu tập của mình.

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu

- Nhắc lại tên bài

- HS thực hiện

- Nghe hướng dẫn và hoàn thành

- Đại diện các nhóm lên trình bày

- Lắng nghe

- Chơi trò chơi (nếu còn thời gian)

- Tự hoàn thiện

- Nhận nhóm và nhiệm vụ

- Thực hiện

- Vài HS lên trình bày

dương HS.

- Dẫn dò: Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu các cây xanh và các con vật khác có ở xung quanh nhà, trường và địa phương hoặc qua sách báo, Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp .

- Nghe và thực hiện.

Điều chỉnh sau bài học

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm

SINH HOẠT LỚP. GIỚI THIỆU CẢNH ĐẸP EM YÊU THÍCH

I.Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Tự đánh giá được ưu, nhược điểm trong tuần vừa qua, nắm được phương hướng tuần tới.
- Giúp HS rèn luyện kỹ năng trình bày ý kiến trước tập thể lớp về những cảnh đẹp của quê hương mà em yêu thích.

2. Phẩm chất

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Phiếu tự đánh giá

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Sơ kết tuần, thảo luận kế hoạch tuần sau

- Tổ chức cho HS nhận xét kết quả thực hiện các hoạt động trong tuần.

- GV góp ý, nhận xét
- Xây dựng kế hoạch tuần tới

- Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.

- Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại các hoạt động của tổ.

- Cả lớp lắng nghe

- Các tổ đề ra kế hoạch tuần tới và các nhiệm vụ cần thực hiện, mục tiêu phấn đấu đạt được, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ.

- Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới. Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý, đi đến thống nhất phương án thực hiện.

- GV chốt lại, bổ sung kế hoạch cho các tổ.

- Lắng nghe, thực hiện tốt.

2. Tuyên truyền các biện pháp vệ sinh

phòng dịch. GDATGT cho HS.

3. Giới thiệu cảnh đẹp em yêu thích.

- GV yêu cầu HS lấy tranh ảnh đã chuẩn bị và giới thiệu bức ảnh đẹp về cảnh đẹp quê hương mà bản thân yêu thích.

- GV mời 2 đến 3 HS trình bày ý kiến của mình về cảnh đẹp mà em đã chọn theo gợi ý:

+ Cảnh đẹp ở đâu, vì sao em lại thích cảnh đẹp đó, em có thể hỏi cả lớp xem có ai đã biết hoặc từng ngắm trực tiếp cảnh đẹp này chưa.

- GV nhận xét, giáo dục HS biết yêu và bảo vệ những cảnh đẹp của quê hương.

4. Đánh giá

a, Cá nhân tự đánh giá.

b, Đánh giá theo tổ, nhóm.

c, GV đánh giá chung

- GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân, của các tổ để nhận xét và đánh giá chung.

- Phát động HS tiếp tục trồng và chăm sóc cây xanh tại gia đình mình.

5. Phương hướng tuần tiếp theo: 5'

- Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP, thực hiện khẩu hiệu 2k để phòng trách dịch bệnh covid 19

- Tham gia trồng và chăm sóc cây xanh tại gia đình mình.

Điều chỉnh sau bài học:

- HS lần lượt giới thiệu trong nhóm đôi

- HS trình bày ý kiến.

- Tích vào phiếu

- HS đánh giá lẫn nhau về các nội dung

- Nghe

Nhận xét, đánh giá của người kiểm tra

Soạn đúng kế hoạch, thời gian theo quy định

10/02/2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu